

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2024/HS-ST

Ngày: 29-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phương.

Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Vũ.

Ông Lê Quang Nhuận.

Bà Đỗ Thị Luyến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nhữ Thị Thanh Nhân, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Sùng Khoa C (tên gọi khác: Không có tên gọi khác); sinh ngày 01/01/1960 tại xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản P, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sùng A H (đã chết) và bà Giàng Thị M (đã chết); bị cáo có vợ Hờ Thị Đ, sinh năm 1961 và có 06 người con, con lớn nhất sinh năm 1981, con nhỏ nhất sinh năm 2003. Tiền án; tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/5/2024, bị tạm giam từ ngày 21/5/2024 cho đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Sùng Khoa C: Bà Nguyễn Thị Kim N, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Bà Hờ Thị Đ, sinh ngày 06/7/1961. Địa chỉ: Bản P, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Người làm chứng:

1. Chị Giàng Thị T, sinh năm 1994. Địa chỉ: Bản P, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Chị Giàng Thị D, sinh năm 1982. Địa chỉ: Bản P, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt tại phiên tòa).

3. Anh Sùng A L, sinh năm 1991. Địa chỉ: Bản P, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt tại phiên tòa).

- *Người phiên dịch:* Ông Sùng A X, sinh năm 1960. Địa chỉ: Bản P, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sùng Khoa C và Hờ Thị Đ là vợ chồng, sống cùng nhà với con trai cả ở bản P, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên. Từ khoảng 20 năm trước, C đã tự tìm hiểu và chế tạo súng kíp, đạn, thuốc nổ để sẵn bắn và khi nào có người nhờ thì sẽ làm lý theo phong tục của người Mông. Khoảng 5 năm trước, C bị ốm và đi lại khó khăn nên chỉ ở một chỗ. C nghi ngờ Đ ngoại tình với người khác nên hai người thường xuyên cãi nhau và C nhiều lần nói sẽ giết Đ. Đ biết ý định của C nên đã chuyển ra lán nương cách nhà 100m ở một mình để tránh gặp C, thỉnh thoảng về nhà lấy gạo ăn. C thấy bức tức về việc đó nên đã nhồi sẵn thuốc nổ và khoảng 10 viên đạn chì vào súng kíp để ở trong buồng của C, khi có cơ hội sẽ bắn chết Đ. Khoảng 19 giờ ngày 11/5/2024, Đ đi làm nương về nhà lấy gạo, con dâu cả Giàng Thị T bảo Đ vào lấy măng đắng ở gần vách tường gỗ buồng ngủ của C. Đ đi vào, ngồi xổm xuống nhặt măng cho vào lu cỡ của mình. C nằm ở giường trong buồng, nghe thấy tiếng Đ thì nhìn qua khe vách tường gỗ và thấy Đ đang ngồi nhặt măng cách đó 1,3m, phần người bên trái hướng về phía C. Thấy có cơ hội bắn Đ, C xoay người sang phải, dùng tay trái lấy súng kíp cạnh giường treo ở vách gỗ, dùng tay phải kéo cò lên rồi nằm úp người trên giường, tay phải cầm súng kíp đưa nòng súng vào khe vách (chỗ rộng nhất là 0,06 m, cao 1,4m) trên tường gỗ và hướng về phía Đ. Ngay khi Đ đang chống tay lên đầu gối chuẩn bị đứng dậy, C sợ sẽ không còn cơ hội nữa nên C không ngắm mà bóp cò bắn về phía người Đ. Súng phát nổ làm đạn bắn ra trúng vào người Đ, làm Đ bị thương ở mu, lòng bàn tay, mặt mu đốt 1, ngón 1 bàn tay trái; 1/3 trên, giữa mặt ngoài đùi trái; mu đốt 1 ngón 5 bàn chân trái; gãy vỡ đầu trong xương bàn ngón 1 bàn tay trái, gãy vỡ đầu ngoài xương bàn ngón 5 bàn chân trái. Bà Đ được các con đưa đi cấp cứu và điều trị tại Trung tâm y tế huyện M, tỉnh Điện Biên từ ngày 11/5/2024 đến 21/5/2024 thì ra viện.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể số 82/2024/KLTTCT-TTPY ngày 12/5/2024, của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Điện Biên kết luận:

- Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Hờ Thị Đ tại thời điểm giám định là 18% (*Mười tám phần trăm*).

- Các dấu vết thương tích để lại trên thân thể Hờ Thị Đ phù hợp với đặc điểm và cơ chế hình thành dấu vết thương tích do hỏa khí gây nên.

Tại Bản kết luận giám định số 817/KL-KTHS ngày 20/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- 01 khẩu súng gửi giám định là súng kíp tự chế, thuộc loại súng săn. Hiện tại khẩu súng còn nguyên các bộ phận, cò súng vẫn hoạt động được. Trong nòng khẩu súng trên còn có dị vật không xác định được là loại gì.

- Khẩu súng trên bắn được các vật kim loại dạng hình trụ tròn và dạng hình cầu với nhiều kích thước khác nhau.

Tại Bản kết luận giám định số 3669/KL-KTHS ngày 04/7/2024 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận:

- Chất bột màu đen bám dính trên bao tải xác rắn màu cam là thuốc nổ đen.

- Chất bột màu đen trong 01 lọ nhựa hình hộp là thuốc nổ đen. Khối lượng là 80g (tám mươi gam).

Tại Bản kết luận giám định AND số 317/24/KLGDADN-PYQG ngày 22/5/2024 của Viện pháp y quốc gia kết luận:

- Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên mẫu gửi giám định ký hiệu A: Dương tính.

- ADN thu từ mẫu gửi giám định A trùng khớp hoàn toàn với ADN của Hồ Thị Đ trên tất cả các locus STR đã so sánh.

Ngày 20/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Điện Biên tiến hành thực nghiệm điều tra kết luận: Qua quá trình thực nghiệm thấy việc người bị tạm giữ Sùng Khoa C chỉ, xác định các vị trí tại hiện trường cũng như việc diễn tả hành động, lời nói của Sùng Khoa C là hoàn toàn phù hợp, khách quan với Biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai nhận của đối tượng, lời khai của những người liên quan cũng như các tài liệu đã thu thập được. Thấy tại vị trí khe hở Sùng Khoa C đặt súng ngắm bắn Hồ Thị Đ qua khe hở nhìn thấy rõ toàn bộ người Hồ Thị Đ đang ngồi nhặt măng trong lu cở.

Tại bản Cáo trạng số: 26/CT-VKS-P2 ngày 04/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố Sùng Khoa C về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Sùng Khoa C và đề nghị Hội đồng xét xử:

* **Về trách nhiệm hình sự:** Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Sùng Khoa C phạm tội Giết người; xử phạt bị cáo Sùng Khoa C với mức án từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại Hồ Thị Đ không yêu cầu bị cáo Sùng Khoa C phải bồi thường thiệt hại, do đó không xem xét giải quyết.

* **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- **Tịch thu tiêu hủy:**

+ 01 (Một) thanh kim loại màu nâu, dài 37cm, một đầu thanh kim loại tròn, một đầu thanh kim loại có hình nhọn kiểu hình chữ V, kim loại đã cũ; thu giữ của Sùng Khoa C.

+ 01 (Một) lọ nhựa dạng lọ keo 502, đã qua sử dụng, trên nắp đậy có cắm một mảnh gỗ nhỏ dài 2,2cm, mảnh gỗ có một đầu nhọn, một đầu bằng; thu giữ của Sùng Khoa C.

+ 01 (Một) chiếc lu cỡ làm bằng tre, cao 45cm, miệng rộng 40cm, đáy dài 30cm, rộng 8cm, có hai dây đeo làm bằng bao tải màu trắng, đã cũ, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) chiếc túi làm bằng vỏ bao tải xác rắn màu trắng dạng hình chữ nhật, kích thước (47 x 36)cm, có dây đeo làm bằng bao tải xác rắn màu trắng, trên phần dây đeo có núm khoá điều chỉnh độ dài, mặt ngoài túi được may thêm lớp vải đen, phần vải có nhiều vết rách đã cũ, túi đã cũ, đã qua sử dụng, tạm giữ của Giàng Thị T.

- Tịch thu và giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Điện Biên tiêu hủy:

+ 01 (Một) khẩu súng kíp tự chế, màu nâu, dài 48cm, có báng súng bằng gỗ, nòng súng kim loại dạng ống tròn, đường kính của nòng súng là 2cm, phần báng súng chỗ rộng nhất là 4cm. Trên thân súng có một số kim loại cấu tạo làm cò súng, búa đập và 01 sợi dây cao su màu đen, một đầu dây buộc một miếng cao su dạng dẹt tông, một đầu dây buộc một đoạn kim loại có một đầu nhọn, súng đã cũ, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi chữ “hoàn lại đối tượng giám định số 817 ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên”. Mặt sau phong bì trên mép dán có chữ ký họ tên của Lê Duy S và Nguyễn Mạnh T, bên trong phong bì gồm: 103 vật kim loại được cho vào 01 túi nilon và đánh ký hiệu “khoản 2”; 01 (một) đoạn kim loại dạng hình trụ tròn đường kính 0,57cm, dài 0,65cm được cho vào 01 túi nilon và đánh ký hiệu “khoản 3”; 01 (một) viên kim loại dạng hình cầu đường kính 0,8cm, được cho vào 01 túi nilon và đánh ký hiệu “khoản 4”; 01 (một) đoạn kim loại dạng hình trụ tròn đường kính 0,63cm, dài 0,73cm được cho vào 01 túi nilon và đánh ký hiệu “khoản 5”.

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sùng Khoa C.

Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo; không khiếu nại gì về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình

sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Sùng Khoa C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo nhất trí nội dung bản Cáo trạng cũng như bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, nội dung bản luận cứ bào chữa của người bào chữa cho bị cáo, bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi nghị án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm có cơ hội hòa nhập cộng đồng và cải tạo thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa, bị cáo Sùng Khoa C đã khai và công nhận: Khoảng 19 giờ ngày 11/5/2024, tại bản P, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên, chỉ vì cho rằng vợ mình là Hồ Thị Đ có tình cảm với người khác, không quan tâm chăm sóc khi mình bị ốm đau, Sùng Khoa C đã dùng súng kíp tự chế bắn Hồ Thị Đ nhằm tước đoạt tính mạng của Đ, việc bà Đ không chết là ngoài ý thức chủ quan của C. Lời khai nhận tội của bị cáo trước phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ, cũng như Cáo trạng số 26/CT-VKS-P2 ngày 04/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Sùng Khoa C đã phạm tội “*Giết người*” theo quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Sùng Khoa C là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của Sùng Khoa C là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sống của bị hại Hồ Thị Đ, làm mất trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Mặc dù chỉ vì mâu thuẫn nhỏ tự cho rằng Hồ Thị Đ có tình cảm ngoại tình với người khác, không quan tâm, chăm sóc khi bị cáo bị ốm đau, bị cáo Sùng Khoa C đã thực hiện hành vi dùng súng kíp tự chế bắn vào người Hồ Thị Đ nhằm tước đoạt tính mạng của Đ, việc bà Đ không chết là ngoài ý thức chủ quan của C, hành vi đó của bị cáo có tính chất côn đồ, được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Sùng Khoa C về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

Điều 123. Tội giết người

1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

... n) *Có tính chất côn đồ...*

Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý để xét xử bị cáo Sùng Khoa C về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét về tính chất vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo Sùng Khoa C là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn; gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Sùng Khoa C sinh ra và lớn lên tại xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên; không được đi học, đến tuổi trưởng thành xây dựng gia đình với bà Hồ Thị Đ và làm ăn sinh sống tại bản P, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên, bị cáo sinh được 06 người con. Ngày 11/5/2024 thực hiện hành vi “giết người” bằng cách lấy súng kíp tự chế bắn vào người Hồ Thị Đ nhằm tước đoạt tính mạng của Đ. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo C có nhân thân tốt, chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, bị hại Hồ Thị Đ chưa chết nên cần áp dụng khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

Hội đồng xét xử thấy rằng mức hình phạt tù mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là không phù hợp. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét một cách khách quan, toàn diện, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, điều kiện hoàn cảnh phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Tại khoản 4 Điều 123 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm*”. Do nghề nghiệp của bị cáo nông nghiệp, không có thu nhập ổn định chủ yếu trông chờ vào thu hoạch mùa màng, mặt khác bị cáo C thường xuyên ốm đau, đi lại khó khăn, cần phải có người chăm sóc, không lao động sản xuất được. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa của bị hại Đ, bị hại Hồ Thị Đ không yêu cầu bị cáo Sùng Khoa C phải bồi thường thiệt hại. Do đó, Hội đồng xét xử, không xem xét giải quyết về vấn đề bồi thường thiệt hại trong vụ án này.

[6] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, để xử lý vật chứng như sau:

- Đối với 01 thanh kim loại màu nâu dài 37cm; 01 lọ nhựa dạng lọ keo 502 thu giữ của Sùng Khoa C; 01 chiếc lu cỏ làm bằng tre; 01 chiếc túi làm bằng vỏ bao tải xác rắn màu trắng dạng hình chữ nhật tạm giữ của Giàng Thị T, là những vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 khẩu súng kíp tự chế, màu nâu, dài 48cm, có báng súng bằng gỗ, nòng súng kim loại dạng ống tròn, đường kính của nòng súng là 2cm, phần báng súng chỗ rộng nhất là 4cm. Trên thân súng có một số kim loại cấu tạo làm cò súng, búa đập và 01 sợi dây cao su màu đen, một đầu dây buộc một miếng cao su dạng dẹt tông, một đầu dây buộc một đoạn kim loại có một đầu nhọn, súng đã cũ, đã qua sử dụng; 103 vật kim loại; 01 (một) đoạn kim loại dạng hình trụ tròn đường kính 0,57cm, dài 0,65cm; 01 (một) viên kim loại dạng hình cầu đường kính 0,8cm; 01 (một) đoạn kim loại dạng hình trụ tròn đường kính 0,63cm, dài 0,73cm. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng liên quan đến vụ án, cho nên cần tịch thu và giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Điện Biên xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Các vấn đề khác của vụ án:

Bị cáo Sùng Khoa C có hành vi tàng trữ, sử dụng súng kíp, trước đó, C chưa bị xử phạt hành chính về hành vi này, vì vậy không cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra đã ban hành Quyết định xử phạt hành chính số 1113 ngày 20/9/2024 đối với C.

Đối với hành vi cất giấu 80 gam thuốc nổ đen của Sùng Khoa C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã ban hành Quyết định số 941 ngày 12/9/2024 để tách ra và chuyển đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Điện Biên giải quyết theo thẩm quyền.

[8] Về án phí: Bị cáo Sùng Khoa C là dân tộc thiểu số, sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tại phiên tòa bị cáo xin miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm. Do đó, căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sùng Khoa C.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Sùng Khoa C, bị hại Hồ Thị Đ được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Công an tỉnh Điện Biên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, các Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sùng Khoa C phạm tội “*Giết người*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Sùng Khoa C 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (12/5/2024).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) thanh kim loại màu nâu, dài 37cm, một đầu thanh kim loại tròn, một đầu thanh kim loại có hình nhọn kiểu hình chữ V, kim loại đã cũ; thu giữ của Sùng Khoa C.

+ 01 (Một) lọ nhựa dạng lọ keo 502, đã qua sử dụng, trên nắp đây có cắm một mảnh gỗ nhỏ dài 2,2cm, mảnh gỗ có một đầu nhọn, một đầu bằng; thu giữ của Sùng Khoa C.

+ 01 (Một) chiếc lu cỡ làm bằng tre, cao 45cm, miệng rộng 40cm, đáy dài 30cm, rộng 8cm, có hai dây đeo làm bằng bao tải màu trắng, đã cũ, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) chiếc túi làm bằng vỏ bao tải xác rắn màu trắng dạng hình chữ nhật, kích thước (47 x 36)cm, có dây đeo làm bằng bao tải xác rắn màu trắng, trên phần dây đeo có nút khoá điều chỉnh độ dài, mặt ngoài túi được may thêm lớp vải đen, phần vải có nhiều vết rách đã cũ, túi đã cũ, đã qua sử dụng, tạm giữ của Giàng Thị T.

(Tình trạng, đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 05/11/2024).

- Tịch thu và giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Điện Biên tiêu hủy:

+ 01 (Một) khẩu súng kíp tự chế, màu nâu, dài 48cm, có báng súng bằng gỗ, nòng súng kim loại dạng ống tròn, đường kính của nòng súng là 2cm, phần báng súng chỗ rộng nhất là 4cm. Trên thân súng có một số kim loại cấu tạo làm cò súng, búa đập và 01 sợi dây cao su màu đen, một đầu dây buộc một miếng cao su dạng dép tông, một đầu dây buộc một đoạn kim loại có một đầu nhọn, súng đã cũ, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi chữ “hoàn lại đối tượng giám định số 817 ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên”. Mặt sau phong bì trên mép dán có chữ ký họ tên của Lê Duy S và Nguyễn Mạnh T, bên trong phong bì gồm: 103 vật kim loại được cho vào 01 túi nilon và đánh ký hiệu “khoản 2”; 01 (một) đoạn kim loại dạng hình trụ tròn đường kính 0,57cm, dài 0,65cm được cho vào 01 túi nilon và đánh ký hiệu “khoản 3”; 01 (một) viên kim loại dạng hình cầu đường kính 0,8cm, được cho vào 01 túi nilon và đánh ký hiệu “khoản 4”; 01 (một) đoạn kim loại dạng hình trụ tròn đường kính 0,63cm, dài 0,73cm được cho vào 01 túi nilon và đánh ký hiệu “khoản 5”.

(Tình trạng, đặc điểm theo Quyết định chuyển vật chứng số 22/QĐ-VKS-P2 ngày 04/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên; Lệnh nhập kho giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Điện Biên và Kho kỹ thuật của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Điện Biên ngày 05/11/2024).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sùng Khoa C.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/11/2024).

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC02);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Điện Biên;
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Phương